

Số: /QĐ-CCKL

Sơn La, ngày tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn các Hạt Kiểm lâm khu vực;
Hạt Kiểm lâm khu vực và khu rừng đặc dụng, đặc dụng phòng hộ,
khu bảo tồn thiên nhiên trực thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Sơn La**

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC KIỂM LÂM

Căn cứ Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng; Nghị định 159/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 về Kiểm lâm và lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng; Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Quyết định số 08/2021/QĐ-UBND ngày 26/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La ban hành phân cấp quản lý tổ chức bộ máy trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 73/2025/QĐ-UBND ngày 29/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Sơn La;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hạt Kiểm lâm khu vực

1. Vị trí, chức năng và phạm vi quản lý

a) Vị trí, chức năng

- Hạt Kiểm lâm khu vực là tổ chức hành chính thuộc Chi cục Kiểm lâm cấp tỉnh, giúp Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm và Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp và thực hiện các nhiệm vụ khác về lâm nghiệp, biến đổi khí hậu và đa dạng sinh học trên địa bàn khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao.

- Hạt Kiểm lâm khu vực có tư cách pháp nhân, trụ sở, con dấu và được mở tài khoản riêng để hoạt động trong lĩnh vực chuyên môn theo quy định của pháp luật.

b) Phạm vi quản lý

- Hạt Kiểm lâm khu vực I: Quản lý trên phạm vi 04 xã: Quỳnh Nhai, Mường Sại, Mường Giôn, Mường Chiên.

- Hạt Kiểm lâm khu vực II: Quản lý trên phạm vi 04 xã: Mường La, Chiềng Hoa, Mường Bú, Chiềng Sung.

- Hạt Kiểm lâm khu vực III: Quản lý trên phạm vi 06 xã: Thuận Châu, Mường É, Chiềng La, Bình Thuận, Long Hẹ, Mường Khiêng.

- Hạt Kiểm lâm khu vực IV: Quản lý trên phạm vi 05 xã: Bắc Yên, Tạ Khoa, Xím Vàng, Pắc Ngà, Gia Phù.

- Hạt Kiểm lâm khu vực V: Quản lý trên phạm vi 05 xã: Phù Yên, Mường Bang, Tân Phong, Tường Hạ, Kim Bon.

- Hạt Kiểm lâm khu vực VI: Quản lý trên phạm vi 06 xã: Mai Sơn, Tà Hộc, Phiêng Păn, Mường Chanh, Chiềng Mai, Phiêng Cầm.

- Hạt Kiểm lâm khu vực VII: Quản lý trên phạm vi 08 xã: Sông Mã, Chiềng Sơ, Nậm Ty, Bó Sinh, Mường Lầm, Chiềng Khương, Mường Hung và Chiềng Khoong.

- Hạt Kiểm lâm khu vực VIII: Quản lý trên phạm vi 06 xã: Yên Châu, Yên Sơn, Phiêng Khoài, Lóng Phiêng, Chiềng Hặc, Chiềng Sại.

- Hạt Kiểm lâm khu vực IX: Quản lý trên phạm vi 07 xã, phường: Phường Mộc Châu, Mộc Sơn, Vân Sơn, Thảo Nguyên và Xã Lóng Sập, Đoàn Kết, Tân Yên.

- Hạt Kiểm lâm khu vực X: Quản lý trên phạm vi 03 xã: Vân Hồ, Tô Múa, Song Khủa.

- Hạt Kiểm lâm khu vực XI: Quản lý trên phạm vi 03 xã: Sốp Cộp, Mường Lèo, Mường Lạn.

- Hạt Kiểm lâm khu vực XII: Quản lý trên phạm vi 06 xã, phường: Phường Tô Hiệu, Chiềng An, Chiềng Cơi, Chiềng Sinh và xã Muối Nội, Chiềng Mung.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

a) Tham mưu cho người đứng đầu Kiểm lâm cấp tỉnh

- Xây dựng chương trình, kế hoạch, phương án về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp trên địa bàn quản lý.

- Phối hợp các cơ quan, tổ chức, lực lượng khác trên địa bàn bảo vệ rừng thuộc sở hữu toàn dân nơi Nhà nước chưa giao, chưa cho thuê.

- Giao rừng, cho thuê rừng, thu hồi rừng đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư.

b) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp trên phạm vi địa bàn được giao quản lý

- Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, phương án, đề án về quản lý rừng, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng kế hoạch quản lý, bảo vệ rừng; phương án phòng cháy và chữa cháy rừng của chủ rừng; Phối hợp chủ rừng tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp; bảo tồn tài nguyên, đa dạng sinh học rừng theo quy định pháp luật thuộc địa bàn quản lý.

- Theo dõi diễn biến rừng, kiểm kê rừng.

- Thông tin kịp thời về dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy rừng; triển khai các biện pháp phòng cháy rừng; tham mưu cho cấp có thẩm quyền tổ chức huy động lực lượng, phương tiện trên địa bàn tổ chức chữa cháy rừng.

- Thực hiện các quy định về Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam; xác nhận nguồn gốc lâm sản, xác nhận mẫu vật động vật, thực vật; quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức đấu tranh phòng ngừa, ngăn chặn, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp; xử lý vi phạm hành chính và áp dụng các biện pháp ngăn chặn hành vi vi phạm hành chính; khởi tố, điều tra vụ án hình sự hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp theo quy định của pháp luật.

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, vận động quần chúng nhân dân tham gia quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, phương tiện, trang thiết bị chuyên dụng, đồng phục theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo định kỳ và theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

c) Quản lý, chỉ đạo Tổ kiểm lâm và kiểm lâm làm việc tại địa bàn thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, phương án về quản lý, bảo vệ rừng, PCCCR, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp.

d) Phối hợp với chủ rừng tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp; bảo tồn tài nguyên, đa dạng sinh học rừng theo quy định của pháp luật.

đ) Phối hợp với chính quyền cơ sở tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm ngăn ngừa, kiểm soát các loài sinh vật ngoại lai xâm hại; tiếp nhận, xử lý thông tin, dữ liệu về các sinh vật biến đổi gen và sản phẩm, hàng hóa có nguồn gốc từ sinh vật biến đổi gen, quản lý nguồn gen; tham gia tổ chức thực hiện các kế hoạch, chương trình bảo tồn và phát triển bền vững các hệ sinh thái, loài và nguồn gen theo hướng dẫn của Chi cục; triển khai thực hiện quy chế, kế hoạch quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên, đề xuất biện pháp quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên trên địa bàn quản lý; thực hiện các quy định quản lý và bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên theo quy định của pháp luật.

e) Phối hợp với chính quyền cơ sở triển khai các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu, giảm nhẹ rủi ro thiên tai, mô hình thích ứng với biến đổi khí hậu dựa vào cộng đồng và dựa vào hệ sinh thái; tổ chức đánh giá tác động tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu thuộc phạm vi quản lý; định kỳ tổng hợp, gửi báo cáo về Chi cục Kiểm lâm theo quy định.

f) Quản lý công chức, người lao động; Phân công, bố trí công chức quản lý địa bàn phù hợp với năng lực, tình hình thực tế; theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Chi cục nếu để xảy ra vi phạm, sai sót do thiếu trách nhiệm trong phân công hoặc giám sát. Quản lý, sử dụng nguồn kinh phí, vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, phương tiện, trang thiết bị tài sản và thực hiện giải quyết tiền lương, phụ cấp, BHXH, BHYT, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật theo quy định của pháp luật.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm và theo quy định của pháp luật, cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao.

h) Kiểm tra hiện trạng rừng, thu thập thông tin và lập báo cáo hiện trường phục vụ thẩm định chuyển mục đích sử dụng rừng; Phối hợp với phòng chuyên môn của Chi cục Kiểm lâm trong việc xử lý các tình huống phát sinh, giải trình số liệu và hỗ trợ quy trình thẩm định.

i) Thực hiện nhiệm vụ hiệu chỉnh bản đồ hiện trạng rừng cấp xã theo phân công của Chi cục Kiểm lâm tỉnh.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hạt Kiểm lâm khu vực và khu rừng đặc dụng, đặc dụng phòng hộ, khu bảo tồn thiên

1. Vị trí, chức năng và phạm vi quản lý

a) Vị trí, chức năng

- Hạt Kiểm lâm khu vực và khu rừng đặc dụng, đặc dụng phòng hộ, khu bảo tồn thiên nhiên là tổ chức hành chính thuộc Chi cục Kiểm lâm cấp tỉnh, giúp Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm và Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp trên địa bàn được giao và địa bàn rừng đặc dụng, đặc dụng phòng hộ, khu bảo tồn thiên nhiên, thực hiện các nhiệm vụ khác về lâm nghiệp, biến đổi khí hậu và đa dạng sinh học trên địa bàn khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao.

- Hạt Kiểm lâm khu vực và khu rừng đặc dụng có tư cách pháp nhân, trụ sở, con dấu và được mở tài khoản riêng để hoạt động trong lĩnh vực chuyên môn theo quy định của pháp luật.

b) Phạm vi quản lý

- Hạt Kiểm lâm khu vực XIII và khu Bảo tồn thiên nhiên Mường La: Quản lý trên phạm vi 02 xã: Ngọc Chiến, Chiềng Lao và diện tích rừng giao cho Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Mường La.

- Hạt Kiểm lâm khu vực XIV và khu rừng đặc dụng phòng hộ Thuận Châu: Quản lý trên phạm vi 03 xã: Nậm Lầu, Co Mạ, Mường Bám và diện tích rừng giao cho Ban quản lý rừng đặc dụng phòng hộ Thuận Châu.

- Hạt Kiểm lâm khu vực XV và khu rừng đặc dụng Tà Xùa: Quản lý địa bàn 03 xã: Suối Tọ, Mường Cơi và Tà Xùa.

- Hạt Kiểm lâm khu vực XVI và khu rừng đặc dụng Xuân Nha: Quản lý trên phạm vi 02 xã: Chiềng Sơn, Xuân Nha.

- Hạt Kiểm lâm khu vực XVII và khu rừng đặc dụng phòng hộ Sốp Cộp: Quản lý trên phạm vi 02 xã: Huổi Một, Púng Bánh và diện tích rừng giao cho Ban quản lý rừng đặc dụng phòng hộ Sốp Cộp.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch về bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp thuộc phạm vi quản lý của Ban quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ, khu bảo tồn thiên nhiên.

b) Phối hợp với Ban quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ, khu bảo tồn thiên nhiên, Kiểm lâm cấp khu vực và các cơ quan chức năng trên địa bàn xây dựng quy chế phối hợp, thực hiện chương trình, kế hoạch về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng, tổ chức đấu tranh phòng ngừa, ngăn chặn, bảo đảm chấp hành pháp luật về lâm nghiệp thuộc phạm vi được giao.

c) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại khoản 2, Điều 1, Quyết định này.

Điều 3. Căn cứ Quyết định này, Hạt trưởng các hạt kiểm lâm xây dựng quy chế làm việc; Quy chế phối hợp với chính quyền cơ sở trong triển khai nhiệm vụ quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, bảo đảm chấp hành Luật Lâm nghiệp tại cơ sở. Về phân công nhiệm vụ phải đảm bảo các yêu cầu:

- Hạt trưởng phụ trách chung, chịu trách nhiệm toàn diện hoạt động của hạt kiểm lâm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật.

- Phó hạt trưởng: Ngoài nhiệm vụ chung theo phân công của Tập thể lãnh đạo hạt, Phó hạt trưởng trực tiếp là Tổ trưởng phụ trách Kỹ thuật, Pháp chế thực hiện nhiệm vụ tổng hợp báo cáo hạt trưởng và các cấp theo yêu cầu.

- Kiểm lâm viên: Toàn bộ kiểm lâm viên giao phụ trách địa bàn xã, phường.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các văn bản trước đây trái với quy định này hết hiệu lực thi hành.

Điều 5. Trưởng các phòng đội, đơn vị trực thuộc và toàn thể công chức, viên chức thuộc Chi cục Kiểm lâm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và MT (b/c);
- Lãnh đạo Chi cục;
- Như Điều 5;
- Lưu: VT, TCHC (Tâm).

CHI CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Huy Tuấn